



Có lớp học Online và Offline

Bồi dưỡng văn hóa cho Học sinh từ Lớp 1 => 12

Các môn Toán – Lý – Hóa – văn – Anh - KHTN

Tel: 0916.839.722 MS. LAN ANH

0355.130.537 MS. VÂN ANH

0933.470.111 MS. ĐAN

*** Các bạn vào Youtube  để Học bài nhé!**

Gõ tìm kiếm: **Ms Lan Anh Tran**



Ms Lan Anh Tran
288 người đăng ký · 1.767 video
Ms Lan Anh Tran là một người yêu thích tiếng Anh và muốn chia sẻ kiến thức của mình với mọi người.

Hoặc tìm kiếm: **EVC English**



TRUNG TÂM ANH VIỆT
833 người đăng ký · 140 video
Trung tâm Anh Việt là một trung tâm dạy tiếng Anh chuyên nghiệp và hiện đại.

Hoặc tìm : **Gia sư online Ms Dan**



GIA SƯ ONLINE MS DAN
1.28 người đăng ký · 210 video
Chào mừng bạn đến với kênh gia sư online của tôi.

Xem thêm tại: giasuonlinemsdan.blogspot.com

ENGLISH 6 - Unit 2 (Đề ôn trường TVĐ)

A. PRONUNCIATION: Choose the word that has different stress:

- | | | | |
|------------------|---------------|--------------|--------------|
| 1. a. eraser | b. blackboard | c. pencil | d. ruler |
| 2. a. bookshelf | b. classroom | c. remember | d. city |
| 3. a. practice | b. eraser | c. remember | d. repeat |
| 4. a. listen | b. open | c. doctor | d. goodbye |
| 5. a. partner | b. family | c. basket | d. afternoon |
| 6. a. district | b. member | c. country | d. thirteen |
| 7. a. hello | b. evening | c. morning | d. thirty |
| 8. a. window | b. student | c. schoolbag | d. eraser |
| 9. a. open | b. whiteboard | c. erase | d. teacher |
| 10. a. sixteenth | b. numbe | c. sixty | d. sixtieth |

B. MULTIPLE CHOICE:

1. I live Viet Nam.
a. on b. in c. at d. to
2. I live..... Hai Phong city.
a. on b. in c. at d. to
3. I live Le Loi street.
a. on b. in c. at d. to
4. I live30 Quang Trung street .
a. on b. in c. at d. to
5. Listenme, please!
a. on b. in c. at d. to
6. Where do.....live?
a. he b. she c. you d. Lan
7. How old are ?
a. he b. they c. she d. your teacher
8. This is Nam.is a student.
a. he b. she c. you d. they
9. My new classmate is Mai. is in class 6A.
a. he b. she c. you d. it
10. This my teacher.
a. is b. are c. am d. does
11. Is your desk? – No, it isn't. That is my desk.
a. that b. these c. those d. this
12. I'm student.
a. an b. a c. this d. that
13. This is eraser.
a. an b. a c. this d. that
14.are you today? – I'm not good.
a. What b. Where c. How d. When
15. is she from? – Da Lat.
a. What b. Where c. How d. When
16. your books.
a. stand b. open c. raise d. sit
17.? – R-O-S-E, Rose.
a. Is that your first name b. Is your name short
c. How do you spell your name d. Do you like your name
18. Goodbye! Goodbye!..... late!
a. I see you b. To see you c. We see you d. See you

19. Hi, Nam. Where do you live? -
 a. I live with my parents. b. Hello, I'm fine. Thanks.
 c. I live on Tran Phu street. d. Hi. Nice to meet you!
20. - I am eleven.
 a. What is your name? b. How are you today?
 c. What is your age? d. How do you spell your name?
21. Children, your book to page 16.
 a. close b. open c. stand d. sit

C. WORD FORM:

1. This is my (erase)
2. What is your? (old)
3. There are some pencils on the (book)
4. We live on the floor. (one)
5. Take a, please! (sit)
6. How many do you have? (child)
7. This class has 45 (study)
8. Miss Chi me English. (teacher)
9. Is she your (class)
10. Are there any clocks in your? (class)

D. REARRANGEMENT:

1. house/ a/ Minh/ lake/ a/ lives/ in/ near/ ?/

2. yard/ front/ school/ There/ . / big/ of/ is/ our/ in/ a/

3. many/ right/ the/ museum/ ? / Are/ flowers/ the/ there/ to/ of/

4. next/ photocopy/ What/ store/ there/ ? / the/ is/ to/

5. hospital/ father/ in/ city/ the/ . / My/ a/ works/ in/

6. there/ family/ many/ in/ ? / are/ How/ Linh's/ people/

7. his/ friend/ in/ family/ . / My/ Hanoi/ doesn't/ with/ live/

8. brushes/ six/ . /gets/ her/ o'clock/ Hoa/ at/ up/ teeth/ and/

9. on/ . / floor/ classroom/ the/ is/ Our/ first/

10. Minh's/ six/ There/ in/ . / rooms/ house/ are/

E. TRANSFORMATION:

1. Where do you live?

=>

2. Where does she live?

=>

3. What is Nam's address?

=>

4. What is your school's address?

=>

5. Be quiet, please!

=>

6. Keep silent, children!

=>

7. Sit down, please!

=>

8. Have a seat, evryone!

=>

9. How old are you?

=>

10. How old is she?

=>

11. What is your sister's age?

=>

12. What is his mother's age?

=>

13. How old are they?

=>

14. My name is Mary.

=>

15. I'm 17 years old.

=>

16. There are 40 students in this class.

=>

17. There are 20 classrooms in my school.

=>

18. The library has a lot of books.

=>

19. My family has 4 people.

=>

20. Her class has 38 students.

=>

21. He lives at 76 Truong Chinh street.

=>

22. I live at 178 CMT8 street.

=>

23. She lives at 35 Phoenix street.

=>

24. His address is 589 Au Co street.

=>

25. Their house's address is 872 Nghia Hoa street.

=>

26. How old is Anna?

=>

27. How old are their children?

=>?

28. What's Alex's age?

=> How?

29. What is the student's age?

=>

30. What's Bob's address?

=>?

----- Good luck to you! -----